

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

Số: 02/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

An Giang, ngày 02 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình
Cải tạo khu Văn hóa thành nhà ở học viên thuộc Cơ sở điều trị,
cai nghiện ma túy tỉnh, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 về Quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2014 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 34/2018/QĐ-UBND ngày 17 tháng 10 năm 2018 của UBND tỉnh An Giang về việc phân cấp quyết định đầu; thẩm định, phê duyệt dự án, thiết kế và dự toán xây dựng công trình đối với các dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ văn bản số 5312 /VPUBND-KGVX ngày 11 tháng 10 năm 2018 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đầu tư xây dựng công trình Cải tạo Khu văn hóa thành nhà ở học viên thuộc Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Văn bản số 4084 /SXD-QLXD ngày 24 tháng 12 năm 2018 về việc báo cáo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Cải tạo khu Văn hóa thành nhà ở học viên thuộc Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Cải tạo khu Văn hóa thành nhà ở học viên thuộc Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh, với các nội dung sau:

1. Tên báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Cải tạo khu Văn hóa thành nhà ở học viên thuộc Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh.

2. Địa điểm xây dựng: xã Lương An Trà, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang.

3. Chủ đầu tư: Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh An Giang.

4. Quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp điều hành quản lý dự án hoặc thuê tổ chức có đủ năng lực để điều hành quản lý dự án.

5. Sự cần thiết và mục tiêu đầu tư: Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh An Giang đã hình thành đã lâu, cơ sở vật chất được tu bổ bằng ngân sách địa phương nhưng không đủ đáp ứng cho học viên ở. Qua những lần cải tạo đó, bộ mặt và cảnh quan của cơ sở điều trị cai nghiện ma túy đã được nâng lên đáng kể. Tuy nhiên, qua các lần cải tạo, nâng cấp vẫn còn nhiều hạng mục khác chưa được cải tạo. Do đó, việc cải tạo khu văn hóa thành nhà ở học viên thuộc cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh An Giang là cần thiết.

6. Loại, cấp công trình: công trình dân dụng. Dự án: nhóm C.

7. Quy mô đầu tư:

7.1. Giải pháp xây dựng:

a. Hiện trạng:

- Khung BTCT.
- Nền lát gạch ceramic 400x400.
- Mái lợp tole sóng vuông.
- Xà gồ thép hộp.
- Kèo BTCT.
- Tường thu hồi xây gạch.
- Trần nhựa đã cũ.
- Tường bao quanh xây gạch, quét vôi.
- Cửa đi sắt kính bị rỉ sét hư hỏng.
- Cửa sổ bị rỉ sét hư hỏng.

b. Nội dung cải tạo:

- Tổng diện tích sàn xây dựng 443,82m² bao gồm 03 khu; trong đó mỗi khu 147,94m².

- Chiều cao công trình từ cốt ±0.000 đến đỉnh mái là +6.256m.

- Xây mới khu vệ sinh; tường hiện trạng dày 100mm, xây ốp thành 200mm bằng gạch ốp 8x8x19, trát vữa xi măng M75 dày 1,5cm, bả matít sơn nước mới; làm mới cửa sổ S3; dặm vá phần hoa sắt cửa đi và cửa sổ bị mục; làm mới hệ thống cấp thoát nước; cấp điện; làm mới hệ thống trần nhà.

- Khu vệ sinh:

+ Giải pháp móng: sử dụng móng băng 1 phương gia cố cọc BTCT tiết diện nhỏ 120x120x3200; chiều sâu chôn móng -1.600 so với cos ±0.000; cấp độ bền B15 (M200).

+ Giải pháp kết cấu phần thân: Khung chịu lực; cột cấp độ bền B15 (M200), cột, đà sàn mái BTCT; đà mái; nền trệt bê tông lót đá 40x60 M100 dày 100; tường xây gạch bả matic sơn nước hoàn thiện, nền lát gạch ceramic.

7.2. Thiết bị.

STT	TÊN THIẾT BỊ	SỐ LƯỢNG	ĐƠN VỊ TÍNH
1	Giường tầng bằng sắt	60	Cái
2	Bàn tròn Inox, xếp đứng loại 1 (Inox 304)	12	Cái
3	Ghế đôn Inox loại 1 (Inox 304)	120	Cái
4	Internet Tivi Sony 32 inch KDL-32W600D	07	Cái

8. Tổng mức đầu tư: 1.485 triệu đồng, trong đó:

Hạng mục chi phí	Giá trị dự toán (triệu đồng)
Chi phí xây dựng	844
Chi phí thiết bị	367
Chi phí QLDA	40
Chi phí tư vấn XD	109
Chi phí khác	55
Dự phòng phí	70
Làm tròn	1.485

9. Nguồn vốn đầu tư: Vốn sự nghiệp.

10. Thời gian thực hiện: Năm 2018 - 2019.

11. Hình thức đầu tư: Cải tạo.

12. Hiệu quả đầu tư: Công trình hoàn thành sẽ góp phần thực hiện có hiệu quả công tác phòng chống và cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh nói chung, phòng ngừa không để các vụ việc phức tạp xảy ra, đồng thời đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội.

13. Phương thức tổ chức thực hiện: Theo Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013 và Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014.

14. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Công ty TNHH tư vấn Xây dựng Triều Phát.

15. Chủ nhiệm lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: KS. Huỳnh Trung Hiếu.

16. Điều kiện năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Phù hợp theo quy định.

Điều 2. Chủ đầu tư có trách nhiệm triển khai thực hiện nội dung báo cáo kinh tế kỹ thuật theo đúng Điều 1 của Quyết định này và tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước về Quản lý đầu tư và xây dựng.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và chủ đầu tư chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh: CT & PCT Nguyễn Thanh Bình;
- Các Sở: XD, KH&ĐT, TC;
- Kho bạc NN tỉnh AG;
- Sở LĐT&XH;
- VPUBND tỉnh : CVP, PCVP mã Lan Xuân & P. KGVX ;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Bình